TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 189/2017/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 19 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 163/2017/TLST-HN&GĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 giữa:

- **Nguyên đơn: chị Lê Thị T,** sinh năm 1975

ĐKNKTT: xóm T, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

- **Bị đơn: Anh Lê Văn T,** sinh năm 1976

ĐKNKTT: xóm T, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị T và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Lê Văn T.

2.2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận:

Giao chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung thứ hai chưa thành niên là: Lê Đức T, sinh ngày 19/3/2004 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T cho đến khi chị T có yêu cầu. Anh T có quyền thăm và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc thay đổi mức cấp dưỡng theo quy định.

2.3. Về Tài sản chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: chị T, anh T thỏa thuận tự giải quyết về nợ chung. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chấp nhận.

Tách các hợp đồng vay tài sản thành vụ án Dân sự khác khi có yêu cầu giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Lê Thị T thỏa thuận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0009682, ngày 22/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên.

Hoàn trả lại chị T 150.000đ tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Hồng